

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của UBND xã Hưng Thịnh;
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của UBND xã Hưng Thịnh;
- Tên chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Hưng Thịnh;
- Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách xã.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV/2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thực hiện qua mạng, lựa chọn nhà thầu trong nước
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Địa điểm thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã Hưng Thịnh.

#### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:*

##### **a. Yêu cầu kỹ thuật chung:**

- Hàng hóa đảm bảo chất lượng mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, sản xuất từ năm 2025 trở về sau và ghi rõ ký mã hiệu/ nhãn hiệu theo quy định của nhà sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hóa.
- Hàng hoá chào thầu trong E-HSĐT của nhà thầu phải đáp ứng về chủng loại, số lượng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và có chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng tối thiểu các yêu cầu trong E-HSMT.
- Các chỉ tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa trong E-HSMT nêu ra là yêu cầu tối thiểu, nhà thầu có thể chào hàng hóa có chỉ tiêu kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn và chứng minh bằng tài liệu cụ thể.

##### **b. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:**

Hàng hoá chào thầu trong E-HSDT của nhà thầu phải đáp ứng về chủng loại, số lượng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng tối thiểu các yêu cầu dưới đây.

*Hàng hóa phải đáp ứng các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:*

Stt	Tên tài sản	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Xe ô tô con, 08 chỗ ngồi, sản xuất năm 2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiên bản: Số tự động vô cấp</li> <li>- Nhiên liệu: Xăng</li> <li>- Năm sản xuất: 2025</li> <li>- Màu sắc xe: Trắng ngọc trai</li> <li>- Số chỗ ngồi: 08 chỗ</li> <li>- Kiểu dáng: Đa dạng (MPV)</li> <li>- Chất lượng: Mới 100%.</li> </ul> <p><b>KÍCH THƯỚC - TRỌNG LƯỢNG</b>            Kích thước tổng thể (D x R x C): 4755 x 1845 x 1790 mm            Khoảng sáng gầm xe: 170 mm            Chiều dài cơ sở: 2850 mm            Bán kính vòng quay tối thiểu: 5,67 m            Dung tích bình nhiên liệu: 52L</p> <p><b>ĐỘNG CƠ &amp; KHUNG XE</b>  <b>Động cơ</b>            + Loại động cơ: Động cơ M20A-FKS            + Bố trí xy lanh: Thẳng hàng            + Dung tích xy lanh: 1987 cc            + Hệ thống nhiên liệu: Phun xăng điện tử            + Công suất tối đa (kW (HP)/vòng/phút): 128 (172)/6600            + Mô men xoắn tối đa (Nm/vòng/phút): 205/4500-4900            + Số xy lanh: 4            Các chế độ lái: Tiết kiệm nhiên liệu/Bình thường</p>	Xe	01

Stt	Tên tài sản	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		<p>Hệ thống truyền động: Dẫn động cầu trước            Hệ thống treo (Trước/Sau): Mc Pherson/Torsion Beam            Vành &amp; lốp xe: 215/60R17            Phanh (Trước/Sau): Đĩa/Đĩa            Tiêu chuẩn khí thải: Euro 5            Tiêu thụ nhiên liệu (L/100km)            + Ngoài đô thị: 6,3            + Kết hợp: 7,2            + Trong đô thị: 8,7            Dung tích xy lạnh: 1987 cc</p> <p><b>NGOẠI THẤT</b></p> <p>Cụm đèn trước            + Đèn chiếu gần: LED            + Đèn chiếu xa: LED            + Tự động Bật/Tắt: Có            + Hệ thống cân bằng góc chiếu: Chính tay            + Chế độ đèn chờ dẫn đường: Có</p> <p>Cụm đèn sau: LED            Đèn báo phanh trên cao (Đèn phanh thứ ba): LED            Đèn sương mù: LED            Gương chiếu hậu ngoài            + Chức năng điều chỉnh điện: Có            + Chức năng gập điện: Có            + Tích hợp đèn báo rẽ: Có            + Tích hợp đèn chào mừng: Có</p> <p>Gạt mưa            + Trước: Gián đoạn, điều chỉnh thời gian            + Sau: Có (Gián đoạn)            Chức năng sấy kính sau: Có</p> <p><b>NỘI THẤT</b></p>		

Stt	Tên tài sản	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		<p>Tay lái</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Loại tay lái: 3 châu</li> <li>+ Chất liệu: Da</li> <li>+ Điều chỉnh: Chỉnh tay 4 hướng</li> <li>+ Lẫy chuyển số: Có</li> </ul> <p>Gương chiếu hậu trong: Chống chói tự động</p> <p>Màn hình hiển thị đa thông tin TFT 7 inch</p> <p>Cửa sổ trời</p> <p><b>GHẾ</b></p> <p>Chất liệu bọc ghế: Da</p> <p>Ghế trước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Điều chỉnh ghế lái: Chỉnh điện 8 hướng</li> <li>+ Điều chỉnh ghế hành khách: Chỉnh cơ 4 hướng</li> </ul> <p>Ghế sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hàng ghế thứ hai: Gập 60:40</li> <li>+ Hàng ghế thứ ba: Gập 50:50</li> <li>+ Tựa tay hàng ghế hai: Có</li> </ul> <p><b>TIỆN ÍCH</b></p> <p>Hệ thống điều hòa: Tự động</p> <p>Cửa gió sau: Có</p> <p>Hệ thống âm thanh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Màn hình giải trí: Màn hình cảm ứng 10.1 inch</li> <li>+ Số loa : 6</li> <li>+ Kết nối điện thoại thông minh không dây: Có</li> </ul> <p>Chìa khóa thông minh &amp; khởi động bằng nút bấm: Có</p> <p>Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động: Có</p>		

Stt	Tên tài sản	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		<p>Cửa sổ điều chỉnh điện: Có, một chạm, chống kẹt tất cả các cửa</p> <p>Cốp điều khiển điện: Có</p> <p>Ga tự động: Có</p> <p><b>AN NINH/HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM</b></p> <p>Hệ thống báo động: Có</p> <p>Hệ thống mã hóa khóa động cơ: Có</p> <p><b>AN TOÀN CHỦ ĐỘNG</b></p> <p>Hệ thống an toàn Toyota</p> <p>+ Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS): Có</p> <p>+ Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA): Có</p> <p>+ Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD): Có</p> <p>+ Hệ thống cân bằng điện tử (VSC): Có</p> <p>+ Hệ thống kiểm soát lực kéo (TRC): Có</p> <p>+ Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC): Có</p> <p>Hệ thống cảnh báo điểm mù (BSM)</p> <p>Đèn báo phanh khẩn cấp (EBS): Có</p> <p>Hệ thống theo dõi áp suất lốp (TPMS): Có</p> <p>Camera toàn cảnh (PVM): Có</p> <p>Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: 8</p> <p>Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (RCTA)</p> <p><b>AN TOÀN BỊ ĐỘNG</b></p> <p>Túi khí người lái &amp; hành khách phía trước: Có</p> <p>Túi khí rèm: Có</p> <p>Túi khí bên hông phía trước: Có</p> <p>- Chi phí đăng ký lưu hành xe:</p>		

Stt	Tên tài sản	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		+ Thuế trước bạ + Lệ phí đăng ký, biển số + Lệ phí đăng kiểm + Phí bảo trì đường bộ (12 tháng) + Bảo hiểm trách nhiệm dân sự (12 tháng) + Bảo hiểm vật chất xe (12 tháng)		

**Ghi chú:**

- Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Các thông số, yêu cầu kỹ thuật trong E-HSMT nêu ra là yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, thông số phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Trường hợp nhà thầu chào thầu hàng hóa có các thông số kỹ thuật khác so với yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải thuyết minh giải trình và kèm theo tài liệu kỹ thuật để chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa chào thầu để Chủ đầu tư có cơ sở xem xét, đánh giá.

- Đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị căn cứ vào mã hàng hóa mà nhà thầu ghi trong E-HSMT để đánh giá theo các tiêu chí đánh giá như sau:

+ Tài liệu làm căn cứ đánh giá: các tài liệu (bao gồm datasheet, nhãn hiệu, ký mã hiệu, xuất xứ, catalogue, thông tin hàng hóa, ...) của hàng hóa đăng trên website chính thức của nhà sản xuất tại thời điểm đánh giá E-HSMT.

+ Trường hợp trên website của nhà sản xuất không có tài liệu của hàng hóa dự thầu trong E-HSMT thì căn cứ theo tài liệu kèm theo E-HSMT để đánh giá

+ Trường hợp đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa trong E-HSMT có nội dung khác với đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị của tài liệu trên website của nhà sản xuất thì tài liệu trên website của nhà sản xuất là căn cứ để đánh giá thiết bị đó.

+ Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin tài liệu kèm theo E-HSMT khi nộp E-HSMT so với tài liệu trên website chính thức của nhà sản xuất.

- *Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất nếu không phải bằng tiếng Việt thì phải kèm bản dịch sang tiếng Việt nêu đầy đủ thông số kỹ thuật của thiết bị và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung của bản dịch.*

**Mục 2. Bản vẽ: Không có**

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng, trường hợp hàng hóa cung cấp không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng, thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu. Chủ đầu tư có quyền mua tại đơn vị cung cấp khác có thể giá cao hơn, mọi chi phí phát sinh sẽ do nhà thầu chịu.